

Trần Đề, ngày 25 tháng 5 năm 2020

Số: 45/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Thạch Thị D**, sinh năm 1999.

Địa chỉ cư trú: Số nhà F, ấp Tú Đ, xã Đại A, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Ông **Lâm H**, sinh năm 1996.

Địa chỉ cư trú: Số nhà B, ấp C, xã Đại A, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Thạch Thị D và ông Lâm H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Thạch Thị D và ông Lâm H thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa bà Thạch Thị D và ông Lâm H theo Giấy chứng nhận kết hôn số 27 do Ủy ban nhân dân xã Đại A, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 13/02/2018 chấm dứt kể từ ngày ban hành Quyết định này.

2.2 Về quan hệ con chung: Bà Thạch Thị D và ông Lâm H thống nhất xác định có một người con chung tên Lâm Ngọc Thúy D1, sinh ngày 17/12/2016. Hiện nay con chung tên Lâm Ngọc Thúy D1, sinh ngày 17/12/2016 đang sống cùng với bà Thạch Thị D. Bà Thạch Thị D và ông Lâm H thống nhất thoả thuận giao con chung tên Lâm Ngọc Thúy D1, sinh ngày 17/12/2016 cho bà Thạch Thị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên. Ông Lâm H không phải cấp dưỡng cho con chung. Ông Lâm H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Ông Lâm H không được cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng

và giáo dục con chung của bà Thạch Thị D.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thạch Thị D và ông Lâm H thống nhất xác định không có tài sản chung, không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thạch Thị D thống nhất chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002042 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Trả lại cho bà Thạch Thị D số tiền số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông Lâm H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Trần Đề;
- UBND xã Đại A;
- P. KTNV&THA (TAND tỉnh Sóc Trăng);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thái Ngọc